**NỘI DUNG GHI BÀI TUẦN 14**

**Chủ đề 5. DI TRUYỀN HỌC NGƯỜI**

**ND 1. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU DI TRUYỀN NGƯỜI**

**BỆNH VÀ TẬT DI TRUYỀN Ở NGƯỜI**

**I.Nghiên cứu phả hệ.**

- Phả hệ là bản ghi chép các thế hệ.

- Phương pháp nghiên cứu phả hệ: theo dõi sự di truyền của 1 tính trạng nhất định trên những người thuộc cùng 1 dòng họ qua nhiều thế hệ.

- Dùng để xác định đặc điểm di truyền trội lặn do 1 gen hay nhiều gen quy định, có liên kết với giới tính hay không.

**II. Nghiên cứu trẻ đồng sinh**

- Trẻ đồng sinh là những đứa trẻ cùng được sinh ra ở một lần sinh.

- Đồng sinh cùng trứng sinh ra từ 1 trứng được thụ tinh với 1 tinh trùng, có cùng kiểu gen nên bao giờ cũng đồng giới.

- Đồng sinh khác trứng là trẻ sinh ra từ các trứng khác nhau, mỗi trứng thụ tinh với 1 tinh trùng, có kiểu gen khác nhau nên có thể cùng giới hoặc khác giới.

- Ý nghĩa của nghiên cứu trẻ đồng sinh:

+ Nghiên cứu trẻ đồng sinh giúp hiểu rõ vai trò của kiểu gen và vai trò của môi trường đối với sự hình thành tính trạng.

+ Hiểu rõ sự ảnh hưởng khác nhau của môi trường đối với tính trạng số lượng và tính trạng chất lượng.

**III. Một vài bệnh di truyền ở người**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên bệnh | Đặc điểm di truyền | Biểu hiện bên ngoài |
| 1. Bệnh Đao |  - Cặp NST số 21 có 3 NST | - Bé, lùn, cổ rụt, má phệ, miệng hơi há, lưỡi hơi thè ra, mắt hơi sâu và 1 mí, ngón tay ngắn, si đần, không có con. |
| 2. Bệnh Tơcnơ |  - Cặp NST số 23 ở nữ chỉ có 1 NST (X) | - Lùn, cổ ngắn, là nữ- Tuyến vú không phát triển, mất trí, không có con. |
| 3.Bệnh bạch tạng | - Đột biến gen lặn | - Da và màu tóc trắng. Mắt hồng |
| 4. Bệnh câm điếc bẩm sinh | - Đột biến gen lặn | - Câm điếc bẩm sinh. |

**IV.Một số tật di truyền ở người**

- Đột biến NST và đột biến gen gây ra các dị tật bẩm sinh ở người (bàn tay - chân có 5 ngón, tật khe hở môi - hàm..)

**V. Các biện pháp hạn chế phát sinh tật, bệnh di truyền**

- Nguyên nhân:

+ Do tác nhân vật lí, hoá học

+ Do ô nhiễm môi trường.

+ Do rối loạn quá trình sinh lí, sinh hoá nội bào.

- Biện pháp:

+ Hạn chế gây ô nhiễm MT

+ Sử dụng hợp lí các loại thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc chữa bệnh.

+ Hạn chế kết hôn giữa những người có nguy cơ mang gen gây các tật bệnh di truyền.